

Số: 993/2020/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 20 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 212, 213, và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 722/2020/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2020 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh G.
- Chị Nguyễn Thị Hạnh Đ, sinh năm 1978; địa chỉ: Số X đường K, Phường Z, quận G, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa anh Nguyễn Duy T và chị Nguyễn Thị Hạnh Đ là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 133 ngày 01/2009 của Ủy ban nhân dân Phường Z, quận G, Thành phố H.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 11/6/2020 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12/8/2020, anh Nguyễn Duy T và chị Nguyễn Thị Hạnh Đ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, về con chung chị Nguyễn Thị Hạnh Đ là người trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Duy Lan A, sinh ngày 15/4/2012 và chị Nguyễn Thị Hạnh Đ không yêu cầu anh Nguyễn Duy T cấp dưỡng nuôi con. Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc chia tài sản chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, anh Nguyễn Duy T và chị Nguyễn Thị Hạnh Đ thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Nguyễn Duy T và chị Nguyễn Thị Hạnh Đ thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 133 ngày 01/2009 của Ủy ban nhân dân Phường Z, quận G, Thành phố H hết hiệu lực.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hạnh Đ là người trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Duy Lan A, sinh ngày 15/4/2012 và chị Nguyễn Thị Hạnh Đ không yêu cầu anh Nguyễn Duy T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Duy T có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Duy T và chị Nguyễn Thị Hạnh Đ phải chịu lệ phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số: AA/2019/0026382 ngày 19/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Nhung